

Số: 171 /KH-HĐXTH

Hòa Bình, ngày 26 tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng II lên hạng I, từ hạng III lên hạng II; viên chức chuyên ngành thư viện từ hạng IV và tương đương lên hạng III và tương đương

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; số 08/2023/TT-BGD&ĐT ngày 14/4/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học; Thông tư số 12/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với lĩnh vực nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện; Thông tư số 15/2025/TT-BVHTTDL ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành di sản văn hóa, thư viện, văn hóa cơ sở, thể dục thể thao, mỹ thuật, nghệ thuật biểu diễn, điện ảnh và tuyên truyền viên văn hóa, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 01 năm 2026; Văn bản hợp nhất số 6947/VBHN-BVHTTDL ngày 19/12/2025 của Bộ Văn hóa,

Thể thao và Du lịch quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện (hợp nhất Thông tư số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 và Thông tư số 15/2025/TTBVHTTDL ngày 25/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch);

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17/3/2025 của Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Công văn số 3381/SGDĐT-TCCB ngày 05/6/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc cho ý kiến về Đề án xét thăng hạng CDNN giáo viên Mầm non, phổ thông công lập trực thuộc phường Hòa Bình; Công văn số 3700/SVHTTDL-VP ngày 19/6/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Phòng về việc tham gia ý kiến về điều kiện, tiêu chuẩn hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp thư viện viên; Công văn số 3483/SNV-CCVC ngày 24/6/2026 của Sở Nội vụ về việc chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức phường Hòa Bình;

Căn cứ Đề án số 05/ĐA-UBND ngày 26/6/2026 của Ủy ban nhân dân phường Hòa Bình về việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng II lên hạng I, từ hạng III lên hạng II; viên chức chuyên ngành thư viện từ hạng IV và tương đương lên hạng III và tương đương thuộc UBND phường Hòa Bình;

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 26/6/2026 của UBND phường Hòa Bình về việc thành lập Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên, nhân viên mầm non, phổ thông công lập phường Hòa Bình (sau đây gọi tắt là Hội đồng);

Hội đồng ban hành Kế hoạch tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng II lên hạng I, từ hạng III lên hạng II; viên chức chuyên ngành thư viện từ hạng IV và tương đương lên hạng III và tương đương thuộc UBND phường Hòa Bình, cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT THĂNG HẠNG

1. Nội dung xét thăng hạng:

Đánh giá việc đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn, điều kiện quy định khoản 16, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các quy định cụ thể tại Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

2. Hình thức: Thẩm định hồ sơ.

II. XÁC ĐỊNH VIÊN CHỨC TRÚNG TUYỂN TRONG KỲ XÉT THĂNG HẠNG

Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại khoản 16, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng.

Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

- a) Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận;
- b) Viên chức là nữ;
- c) Viên chức là người dân tộc thiểu số;
- d) Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);
- đ) Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

III. CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG.

Theo Công văn số 10084/SGDDĐT- TCCB ngày 25/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc cho ý kiến về Đề án xét thăng hạng CDNN giáo viên Mầm non, phổ thông công lập trực thuộc phường Hòa Bình; Công văn số 11083/SNV-CCVC ngày 31/12/2025 của Sở Nội vụ về việc chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập phường Hòa Bình.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, KINH PHÍ TỔ CHỨC

Căn cứ các quy định hiện hành của Chính phủ và các văn bản của Sở Nội vụ, Hội đồng dự kiến thời gian, địa điểm tổ chức xét thăng hạng như sau:

- 1. Thời gian: Dự kiến 01 ngày, ngày 29/6/2026.
- 2. Địa điểm: Phòng họp số 2 - UBND phường Hòa Bình.
- 3. Kinh phí: Từ nguồn Ngân sách.

V. THÔNG BÁO KẾT QUẢ

1. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng có văn bản báo cáo Chủ tịch UBND phường phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng, Hội đồng xét thăng hạng có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về kết quả xét thăng hạng và danh sách viên chức trúng tuyển tới các trường có viên chức dự xét thăng hạng; đồng thời thông báo công khai trên Cổng Thông tin điện tử của phường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Ủy viên giúp việc Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm liên quan, giúp Hội đồng tổ chức kỳ xét thăng hạng đảm bảo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập từ hạng II lên hạng I, từ hạng III lên hạng II; viên chức chuyên ngành thư viện từ hạng IV và tương đương lên hạng III và tương đương thuộc UBND phường Hòa Bình. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- CT và PCT UBND phường;
- Các thành viên HĐXTH;
- Ban Giám sát;
- Các trường MN, TH, THCS thuộc phường;
- Công Thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT THĂNG HẠNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG
Nguyễn Văn Quý**